

Số: 1226/2026/QĐST-HNGĐ

TP.Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm;

Xét thấy: Nguyên đơn bà Lê Thị T có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện và được Tòa án chấp nhận quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Bị đơn không có yêu cầu phản tố đối với nguyên đơn.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 1263/2026/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2026 về việc: “Tranh chấp ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Lê Thị T**, sinh ngày: 10/7/1983;

Căn cước số: 038183024890 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 26/8/2024;

Địa chỉ: Nhà không số, ấp B, xã T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông **Phan Tấn H**, sinh ngày: 10/7/1985;

Căn cước số: 051085018765 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 13/8/2025;

Địa chỉ: Nhà không số, ấp B, xã T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 218 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Về án phí: Trả lại cho bà Lê Thị T toàn bộ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) mà bà Lê Thị T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0037165 ngày 11/6/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 10 – TP.HCM;
- Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.



THẨM PHÁN

Trương Văn Hải